

CHƯƠNG V: YÊU CẦU KỸ THUẬT

Yêu cầu về kỹ thuật mang tính kỹ thuật thuần túy và các yêu cầu khác liên quan đến việc cung cấp dịch vụ (trừ giá). Yêu cầu về kỹ thuật phải được nêu đầy đủ, rõ ràng và cụ thể để làm cơ sở cho nhà thầu lập E-HSDT.

Trong yêu cầu về kỹ thuật không được đưa ra các điều kiện nhằm hạn chế sự tham gia của nhà thầu hoặc nhằm tạo lợi thế cho một hoặc một số nhà thầu gây ra sự cạnh tranh không bình đẳng.

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

I. GIỚI THIỆU CHUNG VỀ DỰ ÁN/DỰ TOÁN MUA SẮM, GÓI THẦU:

- Chủ đầu tư: Sở Dân tộc và Tôn giáo Nghệ An;
- Tên dự toán: Thực hiện tiểu Dự án 1, Dự án 10 chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn tỉnh Nghệ An năm 2025;
- Gói thầu 01: Cung cấp dịch vụ phi tư vấn tổ chức hội nghị bồi dưỡng kiến thức, cung cấp thông tin cho trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Nghệ An năm 2025; hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền vận động đồng bào DTTS và MN;
- Thời gian thực hiện: 120 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Hình thức LCNT: Đấu thầu rộng rãi, qua mạng
- Địa điểm thực hiện: tỉnh Nghệ An và các địa phương có liên quan;
- Nguồn vốn: Ngân sách nhà nước.

II. MỤC TIÊU CÔNG VIỆC:

1. Yêu cầu chung về mục tiêu

- Bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng đối tượng, đúng nội dung theo kế hoạch đã được phê duyệt;
- Tổ chức an toàn, khoa học, tiết kiệm, hiệu quả;
- Đảm bảo các điều kiện về cơ sở vật chất, hậu cần, ăn nghỉ, tài liệu, trang thiết bị, giảng viên và công tác tổ chức phục vụ lớp học;
- Góp phần nâng cao nhận thức, năng lực thực hiện và kỹ năng cộng đồng trong việc triển khai các chương trình, dự án phát triển kinh tế – xã hội ở địa phương.

2. Khối lượng mời thầu

2.1. Khối lượng mời thầu Gói thầu 01: Cung cấp dịch vụ phi tư vấn tổ chức hội nghị bồi dưỡng kiến thức, cung cấp thông tin cho trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Nghệ An năm 2025; hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền vận động đồng bào DTTS và MN

STT	Danh mục dịch vụ	Khối lượng mời thầu	Đơn vị tính
1	Tổ chức hội nghị bồi dưỡng kiến thức, cung cấp thông tin cho trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Nghệ An năm 2025: 10 lớp, mỗi lớp 70 người, thời gian 2,5 ngày (0,5 ngày đại biểu tập trung về tỉnh + 2 ngày hội nghị)		
1.1	Chi thuê hội trường tổ chức hội nghị bồi dưỡng kiến thức cung cấp thông tin cho trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Nghệ An năm 2025	20	Hội trường
1.2	Chi trang trí hội trường, hoa tươi, ma kết, chuẩn bị lễ khai mạc, bẻ mận hội nghị	10	Hội trường
1.3	Nước uống (giải khát giữa giờ cho đại biểu dự hội nghị bồi dưỡng kiến thức cung cấp thông tin cho trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Nghệ An năm 2025)	2.800	Người

1.4	Hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu dự hội nghị bồi dưỡng kiến thức, cung cấp thông tin cho trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2025 tại tỉnh	1.750	Người
1.5	Tiền thuê phòng nghỉ cho đại biểu dự hội nghị bồi dưỡng kiến thức, cung cấp thông tin cho trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2025 tại tỉnh	2.100	Người
2	Tổ chức hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền vận động đồng bào DTTS & MN		
2.1	Chi thuê hội trường tổ chức hội nghị bồi dưỡng kiến thức cung cấp thông tin cho trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Nghệ An năm 2025	15	Ngày
2.2	Chi trang trí hội trường, phục vụ hội trường hội nghị	10	Lốp
2.3	Giải khát giữa giờ cho đại biểu	2.400	Người
2.4	Hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu tham dự hội nghị (đối tượng không hưởng lương ngân sách)	1.600	Người
2.5	Tiền thuê phòng nghỉ tại tỉnh cho đại biểu tham dự tập huấn (đối tượng không hưởng lương ngân sách)	1.600	Người

2.2. Diễn giải khối lượng mời thầu Gói thầu 01: Cung cấp dịch vụ phi tư vấn tổ chức hội nghị bồi dưỡng kiến thức, cung cấp thông tin cho trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Nghệ An năm 2025; hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền vận động đồng bào DTTS và MN

Stt	Diễn giải khối lượng mời thầu	ĐVT	Khối lượng mời thầu		Nhà thầu đề xuất	
			Số lượng	Số ngày	Đơn giá	Thành tiền
1	Tổ chức hội nghị bồi dưỡng kiến thức, cung cấp thông tin cho trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Nghệ An năm 2025: 10 lớp, mỗi lớp 70 người, thời gian 2,5 ngày (0,5 ngày đại biểu tập trung về tỉnh + 2 ngày hội nghị)					
1.1	Chi thuê hội trường tổ chức hội nghị bồi dưỡng kiến thức cung cấp thông tin cho trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Nghệ An năm 2025: 10 lớp x 2 ngày/lớp (đảm bảo loa máy, âm thanh, ánh sáng, màn hình led, máy chiếu, hệ thống ánh sáng, quạt, điều hòa tốt, có sức chứa 100 người).	Hội trường	10	2,0		
1.2	Chi trang trí hội trường, hoa tươi, ma kết, chuẩn bị lễ khai mạc, bẻ mạp hội nghị: 10 lớp	Hội trường	10	1		
1.3	Nước uống (giải khát giữa giờ cho đại biểu dự hội nghị bồi dưỡng kiến thức cung cấp thông tin cho trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Nghệ An năm 2025) : 700 người x 4 buổi (2 ngày)	Người	700	4,0		
1.4	Hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu dự hội nghị bồi dưỡng kiến thức, cung cấp thông tin cho trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2025 tại tỉnh: 700 người x 2,5 ngày	Người	700	2,5		
1.5	Tiền thuê phòng nghỉ cho đại biểu dự hội nghị bồi dưỡng kiến thức, cung cấp thông tin cho trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số năm 2025 tại tỉnh: 700 người x 3 ngày	Người	700	3		

2	Tổ chức hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền vận động đồng bào DTTS & MN: 10 lớp, mỗi lớp 80 người, tổng 800 người. Thời gian 2,0 ngày (trong đó 0,5 ngày đại biểu tập trung về tỉnh + 1,5 ngày hội nghị)					
2.1	Chi thuê hội trường tổ chức hội nghị bồi dưỡng kiến thức cung cấp thông tin cho trường bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Nghệ An năm 2025: 10 lớp x 1,5 ngày/lớp (đảm bảo loa máy, âm thanh, ánh sáng, màn hình led, máy chiếu, hệ thống ánh sáng, quạt, điều hòa tốt, có sức chứa 100 người).	Ngày	10	1,5		
2.2	Chi trang trí hội trường, phục vụ hội trường hội nghị...: 10 lớp	Lớp	10	1		
2.3	Giải khát giữa giờ cho đại biểu: 800 người x 3 buổi (1,5 ngày)	Người	800	3		
2.4	Hỗ trợ tiền ăn cho đại biểu tham dự hội nghị (đối tượng không hưởng lương ngân sách): 800 người x 2,0 ngày (0,5 ngày đại biểu tập trung về tỉnh + 1,5 ngày hội nghị)	Người	800	2,0		
2.5	Tiền thuê phòng nghỉ tại tỉnh cho đại biểu tham dự tập huấn (đối tượng không hưởng lương ngân sách): 800 người x 2 đêm	Người	800	2,0		

III. YÊU CẦU KỸ THUẬT CỦA GÓI THẦU:

1. Khu vực tổ chức

• **Địa điểm và điều kiện cơ sở vật chất:** Địa điểm tổ chức hội nghị phải là khách sạn đạt tiêu chuẩn từ 3 sao trở lên, có Giấy chứng nhận hạng cơ sở lưu trú còn hiệu lực, đảm bảo chất lượng cơ sở vật chất, trang thiết bị và các dịch vụ cần thiết phục vụ khách hàng.

• **Phạm vi dịch vụ cung cấp:** Đơn vị cung cấp dịch vụ phải có đầy đủ các hạng mục trong cùng khuôn viên, bao gồm:

- Phòng nghỉ;
- Hội trường tổ chức hội nghị, tập huấn;
- Dịch vụ ăn uống và giải khát giữa giờ;
- Bãi đỗ xe đảm bảo quy mô theo quy định.

• **Thời gian thực hiện dự kiến:** Tổ chức 02 lớp/ngày, cụ thể:

○ Hội nghị bồi dưỡng kiến thức, cung cấp thông tin cho trường bản, người có uy tín trong đồng bào DTTS tỉnh Nghệ An: 02 lớp/ngày, mỗi lớp 70 học viên.

○ Hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền, vận động đồng bào DTTS & miền núi: 02 lớp/ngày, mỗi lớp 80 học viên.

Thời gian tổ chức hội nghị bồi dưỡng kiến thức: 05 ngày làm việc liên tục, không gián đoạn.

• **Vị trí địa điểm:** xã/phường thuộc Thành phố Vinh (cũ) hoặc cách Quảng trường Hồ Chí Minh không quá 5,0km đường bộ; vị trí thuận lợi giao thông.

3. Hội trường tổ chức

- Đơn vị cung cấp phải có ít nhất 03 hội trường độc lập trong đó (2 hội trường tập huấn + 01 hội trường tổ chức ăn uống)
- Hội trường tập huấn đảm bảo không có cột chắn tầm nhìn, được trang trí khánh tiết theo yêu cầu của Chủ đầu tư (backdrop, banner, biển chỉ dẫn, hoa tươi...).
- Trang thiết bị tối thiểu: màn hình LED, âm thanh, ánh sáng, micro, điều hòa, bàn ghế đồng bộ, bảng trắng, bút trình chiếu,

ổ cắm điện, bàn giảng viên, bục phát biểu.

3. Phòng nghỉ

- Đảm bảo lưu trú tối thiểu 140 người/đêm, tiêu chuẩn 01 người/01 giường.
- Mỗi phòng có: vệ sinh khép kín, điều hòa, tủ lạnh, tivi, wifi, bàn ghế uống nước, tủ quần áo, máy sấy tóc, âm siêu tốc, và 02 chai nước suối 500 ml/ngày miễn phí.

4. Giải khát giữa giờ

- Gồm: nước lọc, trà, cà phê, trái cây, bánh ngọt (bánh su kem, bánh gạo hoặc tương đương).
- Tất cả sản phẩm phải có nguồn gốc rõ ràng, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.

5. Dịch vụ ăn uống

- Phải có hội trường ăn uống riêng biệt với hội trường tập huấn, sạch sẽ, đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.
- Mức chi: 200.000 đồng/người/ngày, gồm 03 bữa chính (sáng, trưa, tối).

a) Bữa sáng (phục vụ theo hình thức buffet, tối thiểu 30 món):

- Nhóm món nước: phở, bún, miến, hủ tiếu, cháo nóng, mì xào... (tối thiểu 05 món luân phiên);
- Nhóm món khô – món mặn: trứng, xúc xích, thịt nguội, giò, chả, bánh cuốn, bánh bao, xôi các loại...;
- Nhóm món rau, salad: rau trộn, salad dầu giấm, ngô – khoai – sắn luộc...;
- Nhóm món bánh – ngũ cốc: bánh mì, bánh ngọt, ngũ cốc ăn sáng, bơ, mứt, sữa chua...;
- Nhóm đồ uống: cà phê, trà, sữa tươi, ca cao, nước hoa quả, nước lọc;
- Tráng miệng: trái cây tươi theo mùa (tối thiểu 03 loại);
- Toàn bộ món ăn phải được chế biến, bảo quản đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, có nhân viên phục vụ buffet chuyên nghiệp, găng tay, tạp dề, mũ bảo hộ theo quy định;
- Bố trí khu vực buffet riêng biệt, thoáng mát, có điều hòa, bàn ghế ăn sạch sẽ, đầy đủ khăn giấy, gia vị, dụng cụ phục vụ ăn uống.

b) Bữa trưa và tối (định lượng tối thiểu cho 01 suất):

- Com trắng: 200 – 250g/người;
- 04 món mặn + 01 món canh + 01 món tráng miệng, gồm:
 - 01 món thịt heo/gà/bò $\geq 100g$ nguyên liệu tươi/người;
 - 01 món cá/tôm/mực $\geq 80g$ nguyên liệu tươi/người;
 - 01 món rau củ xào hoặc luộc $\geq 100g$ /người;
 - 01 món phụ (đậu phụ, trứng, giò, chả...) $\geq 60g$ /người;
 - 01 món canh 200 ml/người;
 - Tráng miệng: 01 loại trái cây tươi $\geq 100g$ /người;
 - Nước uống: 01 chai nước suối 330 ml hoặc nước lọc tại bàn.
- Thực đơn phải thay đổi giữa các bữa, không trùng lặp trong ngày.
- Nhà thầu phải nộp kèm thực đơn chi tiết theo ngày, có định lượng, hình ảnh minh họa.
- Chủ đầu tư có quyền kiểm tra định lượng thực tế và yêu cầu điều chỉnh nếu chất lượng chưa đạt yêu cầu.

6. Bãi đỗ xe

Có bãi đỗ xe trong khuôn viên, sức chứa tối thiểu 40 xe từ 4–7 chỗ ngồi trở lên.

7. Trang thiết bị và tiện nghi

- Toàn bộ trang thiết bị, tiện nghi trong khuôn viên hoạt động tốt, đảm bảo chất lượng.
- Hệ thống điện chiếu sáng, cấp điện 24/24h, có nguồn dự phòng.
- Hệ thống nước sạch và nước cứu hỏa đảm bảo đủ công suất; thoát nước đạt yêu cầu vệ sinh môi trường.
- Hệ thống thông gió, PCCC, an ninh, thông tin liên lạc đầy đủ và còn hiệu lực.
- Có biển chỉ dẫn, đèn thoát hiểm, khu vực giải lao riêng biệt liền kề hội trường, bố trí bàn ghế, quạt hoặc điều hòa.
- Nhà vệ sinh nam/nữ riêng biệt, sạch sẽ, có nhân viên vệ sinh thường trực, khử khuẩn hằng ngày.

- Có sơ đồ, biên chỉ dẫn hướng và khu chức năng (vệ sinh, văn phòng, số tầng, số phòng...).

8. Hồ sơ chứng minh năng lực địa điểm

- Hình ảnh thực tế hội trường tập huấn, khu ăn uống, phòng nghỉ, khu vực giải lao;
- Sơ đồ bố trí lớp học;
- Giấy chứng nhận PCCC, Giấy chứng nhận xếp hạng cơ sở lưu trú, hợp đồng thuê (nếu có);
- Cam kết duy trì đầy đủ điều kiện kỹ thuật trong suốt thời gian thực hiện gói thầu.

9. Kế hoạch dự kiến tổ chức hội nghị bồi dưỡng kiến thức, cung cấp thông tin cho trường bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Nghệ An năm 2025; hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền vận động đồng bào DTTS và MN:

9.1. Kế hoạch dự kiến Tổ chức hội nghị bồi dưỡng kiến thức, cung cấp thông tin cho trường bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số tỉnh Nghệ An năm 2025: 10 lớp, mỗi lớp 70 người, thời gian 2,5 ngày (0,5 ngày đại biểu tập trung về tỉnh + 2 ngày hội nghị), như sau:

Dự kiến	Số lớp	Số học viên	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Số ngày
Đợt 1	2 lớp/đợt	140	01/11/2025	04/11/2025	3
Đợt 2	2 lớp/đợt	140	02/11/2025	05/11/2025	3
Đợt 3	2 lớp/đợt	140	03/11/2025	06/11/2025	3
Đợt 4	2 lớp/đợt	140	04/11/2025	07/11/2025	3
Đợt 5	2 lớp/đợt	140	05/11/2025	08/11/2025	3
Tổng	10 lớp	700			15

9.2. Tổ chức hội nghị phổ biến, giáo dục pháp luật và tuyên truyền vận động đồng bào DTTS & MN: 10 lớp, mỗi lớp 80 người, tổng 800 người. Thời gian 2,0 ngày (trong đó 0,5 ngày đại biểu tập trung về tỉnh + 1,5 ngày hội nghị), như sau:

Dự kiến	Số lớp	Số học viên	Ngày bắt đầu	Ngày kết thúc	Số ngày
Đợt 1	2 lớp/đợt	160	09/11/2025	12/11/2025	3
Đợt 2	2 lớp/đợt	160	09/11/2025	12/11/2025	3
Đợt 3	2 lớp/đợt	160	09/11/2025	12/11/2025	3
Đợt 4	2 lớp/đợt	160	09/11/2025	12/11/2025	3
Đợt 5	2 lớp/đợt	160	09/11/2025	12/11/2025	3
Tổng	10 lớp	800			15

Ghi chú:

- Ngày bắt đầu có thể sớm hơn hoặc muộn hơn tùy thuộc vào thời gian tổ chức lựa chọn nhà thầu;
- Ngày kết thúc có thể thay đổi, điều chỉnh theo kế hoạch công tác của Sở Dân tộc và Tôn giáo tỉnh Nghệ An, đảm bảo hoàn thành trước 31/12/2025.

IV. GIẢI PHÁP VÀ PHƯƠNG PHÁP LUẬN:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Kế hoạch công tác.

V. QUY ĐỊNH VỀ KIỂM TRA, NGHIỆM THU SẢN PHẨM:

1. Nguyên tắc chung

Việc kiểm tra, nghiệm thu được thực hiện theo đúng nội dung, khối lượng, tiêu chuẩn chất lượng và các yêu cầu kỹ thuật đã nêu trong Hồ sơ mời thầu, Hồ sơ dự thầu và Hợp đồng đã ký kết.

Hợp đồng là đơn giá cố định, thanh toán theo khối lượng thực tế được nghiệm thu, không điều chỉnh đơn giá trong suốt thời gian thực hiện hợp đồng.

2. Kiểm tra, giám sát trong quá trình thực hiện

Chủ đầu tư có quyền kiểm tra, giám sát thường xuyên hoặc đột xuất tại hiện trường tổ chức lớp học, khu vực hội trường, khu vực ăn, nghỉ nhằm bảo đảm nhà thầu thực hiện đúng tiến độ, chất lượng và các yêu cầu kỹ thuật.

Nhà thầu phải bố trí đại diện thường trực tại hiện trường trong suốt thời gian thực hiện để phối hợp xử lý các tình huống phát sinh, bảo đảm hoạt động diễn ra thông suốt.

3. Nội dung nghiệm thu

Việc nghiệm thu được thực hiện đối với từng nhóm dịch vụ chính như sau:

Dịch vụ hội trường: Kiểm tra diện tích, bố trí chỗ ngồi, hệ thống âm thanh, ánh sáng, máy chiếu, quạt/máy lạnh, bục giảng, bàn ghế, màn chiếu... bảo đảm phục vụ tốt công tác đào tạo, tập huấn.

Dịch vụ phòng nghỉ: Kiểm tra số lượng phòng, số giường (đảm bảo 1 người/giường, nam nữ bố trí riêng phòng); tình trạng vệ sinh, tiện nghi (điều hòa, nước nóng lạnh, chăn ga gối, wifi...).

Dịch vụ ăn uống: Kiểm tra thực đơn, số lượng và định lượng món ăn, đảm bảo tiêu chuẩn dinh dưỡng, vệ sinh an toàn thực phẩm, khẩu vị phù hợp với người Nghệ An.

Bãi trông giữ xe: Kiểm tra khu vực bố trí bãi đỗ xe miễn phí, có biển báo, an toàn và thuận tiện cho giảng viên, học viên.

Khoảng cách khu vực ăn – nghỉ – tập huấn: Kiểm tra thực tế, đảm bảo các khu vực tập trung hoặc cách nhau không quá 500m; trường hợp từ 500m đến 1km, nhà thầu phải bố trí phương tiện đưa đón kịp thời, an toàn.

4. Hồ sơ nghiệm thu

Biên bản nghiệm thu khối lượng, chất lượng dịch vụ.

Bảng tổng hợp khối lượng thực tế được nghiệm thu.

Biên bản xác nhận giữa Chủ đầu tư và Nhà thầu về kết quả thực hiện từng lớp học, từng đợt tập huấn.

Hóa đơn, chứng từ hợp lệ kèm theo (nếu có).

5. Căn cứ thanh toán

Thanh toán theo khối lượng thực tế được nghiệm thu, trên cơ sở đơn giá cố định đã nêu trong hợp đồng.

Việc thanh toán chỉ thực hiện sau khi có biên bản nghiệm thu, xác nhận hoàn thành và đầy đủ hồ sơ theo quy định.